

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HSST

Ngày: 21/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Hữu Minh

+ Ông Nguyễn Đình Phùng

+ Ông Đoàn Vũ Hùng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Bà Huỳnh Thị Mỹ Tiên – Thư ký TAND tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Phương Trà - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2020/TLST-HS ngày 24/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2020/QĐXXST-HS ngày 07/8/2020 đối với bị cáo:

TRẦN ĐỨC T - sinh năm: 1969 tại Kon Tum; Trú tại: Tổ 29, KV.6, P.ĐĐ, Tp. QN, Bình Định; chỗ ở: 162/15/12 NTH, Tp.QN, Bình Định; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 0/12; con ông: Trần Đức A (chết); con bà: Lâm Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Vợ: Nguyễn Thị Hoàng D (đã ly hôn); có 03 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2000; Bị bắt tạm giam ngày 11/3/2020; Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa: Ông Trương Quang Cường - Luật sư hoạt động tại Văn phòng luật sư Quang Cường – Đoàn luật sư tỉnh Bình Định bào chữa cho bị cáo theo luật định. (Có mặt).

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Hồng H (chết)

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T và bà Sử Thị Hoài T là cha mẹ của bị hại.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Ngọc T – sinh năm: 1981 là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T và bà Sử Thị Hoài T. (Theo văn bản ủy quyền ngày 03/6/2020)

Đồng trú tại: 264/7/6 NTH, Tp. QN, Bình Định.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Đ (có mặt)
2. Nguyễn Thế V (có mặt)
3. Nguyễn Thị Kim C (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đức T thuê trọ tại tầng hai khu phòng trọ phía sau nhà của ông Nguyễn Đ từ năm 2017. Giữa T và bà Nguyễn Thị Hồng H có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2012 cho đến nay. Bà H thường xuyên đến phòng trọ chơi và mua đồ ăn cho T. Thời gian gần đây, T phát hiện bà H có quan hệ với người đàn ông khác nên ít đến phòng trọ chơi và mỗi lần đến thì thời gian ở lại cũng ít hơn trước, cho nên T cảm thấy khó chịu.

Khoảng 17^h30' ngày 07/3/2020, Trần Đức T đi làm về và gọi điện thoại rủ bà H đến phòng trọ để nói chuyện. Khoảng 15 phút sau, bà H đến phòng trọ của T; T thấy bà H trang điểm, ăn mặc đẹp và trong lúc nói chuyện thì bà H hay sử dụng điện thoại như đang nhắn tin với ai đó nên rất khó chịu. Ở chơi được khoảng 30 phút thì bà H nói đi về, T muốn bà H ở lại để nói chuyện hàn gắn tình cảm nhưng bà H vẫn kiên quyết đòi đi về. T hỏi bà H: *“Đi chơi với người yêu mới phải không?”*, bà H trả lời: *“Tôi đi đâu là chuyện của tôi, mắc mớ gì anh hỏi”*; thì giữa T và bà H xảy ra cãi nhau. Sau đó, T nghe bà H nói những câu có ý tuyệt tình với mình, nên T nảy sinh ý định giết bà H và tự sát để hai người cùng chết. T liền đi ra lan can phơi đồ trước phòng trọ lấy một đoạn cây gỗ dạng trụ vuông kích thước (109x4,5x2,5)cm, rồi đi vào phòng thấy bà H đang ngồi quay lưng ra cửa và đang bấm điện thoại, T cầm đoạn cây gỗ bằng tay phải đánh mạnh từ trên xuống trúng vào vùng đầu của bà H, làm bà H ngã xuống nền nhà và bò ra trước cửa phòng trọ kêu cứu; tiếp theo đó T dùng cây gỗ đánh nhiều cái vào người bà H. Lúc này, ông Nguyễn Đ (Chủ nhà cho thuê trọ) nghe tiếng bà H kêu cứu chạy lên can ngăn không cho T đánh nữa và lấy đoạn cây gỗ trong tay T, rồi đi xuống để đoạn cây gỗ dưới sân tầng trệt.

Bà H vẫn tiếp tục kêu cứu, thì T đi vào phía trong phòng trọ tiếp tục lấy một con dao (mũi dao bị gãy, phần lưỡi kim loại còn lại dài 16,3cm, rộng nhất 05cm, cán

dao bằng gỗ dài 11,90cm) rồi đến chỗ bà H đang nằm trước cửa phòng trọ và dùng dao cắt vào cổ, đâm, chém liên tiếp nhiều nhát vào người H cho đến khi H nằm im bất động. Sau đó, T kéo bà H vào trong phòng, rồi ngồi bên cạnh cầm dao bằng tay phải tự đâm vào bụng, ngực của mình 02 - 03 nhát, cửa vào tay trái, vào cổ bên phải để tự sát, nhưng do run tay nên chỉ bị thương tích. Lúc này, T thấy điện thoại của bà H ở trên nền nhà sáng màn hình, T nghĩ là người yêu mới của bà H liên lạc nên tức mình lấy cái chày đập điện thoại của bà H và đập luôn điện thoại của mình; rồi bỏ cả hai cái điện thoại, túi xách của bà H và cái chày vào thau nước trong nhà vệ sinh. Trong lúc T dùng dao đâm bà H trước cửa phòng trọ, Nguyễn Thế V nghe tiếng kêu cứu của bà H nên đi lên thấy vậy hoảng sợ, hô hoán và chạy ra khỏi nhà. Sau đó, lực lượng Công an đến hiện trường phát hiện bà H đã chết; còn T ở trong phòng trên người có nhiều thương tích nên đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định đến ngày 11/3/2020 xuất viện. Hậu quả: Bà Nguyễn Thị Hồng H bị T đâm, chém trên 35 vết thương, tập trung chủ yếu ở vùng đầu, mặt, ngực, hai cánh tay và âm hộ.

1. Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 20/2020/PY-TT ngày 10/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Thị Hồng H như sau:

- Vết thương vùng cổ ngực phải kích thước (10x2)cm chiều hướng từ dưới lên trên.
- Đa thương tích vùng đầu-mặt, cổ, ngực, hai tay và hai chân.
- Mở mở rộng vết thương vùng cổ ngực phải: đứt toàn bộ bó mạch thần kinh cảnh phải.
- Nguyên nhân chết: Suy tuần hoàn cấp do vết thương gây đứt hoàn toàn bó mạch thần kinh cảnh phải + đa vết thương.

2. Tại Kết luận giám định số 276/C09C(Đ5) ngày 06/4/2020 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Trên con dao có dính máu của Nguyễn Thị Hồng H và Trần Đức T. Trên cây gỗ có dính máu của Nguyễn Thị Hồng H. Trên quần đùi có máu người nhưng do dấu vết kém nên không xác định được máu của một người cụ thể.
- Mẫu máu ghi thu tại vị trí số 1 là máu của Nguyễn Thị Hồng H. Mẫu máu ghi thu tại vị trí số 3 là máu của Nguyễn Thị Hồng H và Trần Đức T. Mẫu máu ghi thu tại vị trí số 6 và 7 là máu của Trần Đức T.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSBD-P2 ngày 23/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Trần Đức T về tội “*Giết người*” theo điểm n, q khoản 1 Điều 123 BLHS.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị:

- Hành vi của bị cáo Trần Đức T có đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”; VKSND tỉnh Bình Định giữ nguyên Cáo trạng số 38/CT-VKSBD-P2 ngày 23/7/2020, đề nghị áp dụng điểm n, q khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 39 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Trần Đức T tù chung thân.

- Về phần xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao cán gỗ, mũi dao bị gãy, phần lưỡi kim loại còn lại dài 16,3cm, rộng nhất 05cm, một mặt có dòng chữ “JINLI-BRAND”, phía dưới có dòng chữ “STAINLESS STEEL”, cán dao bằng gỗ dài 11,90cm;

- 01 (một) cây gỗ dạng trụ vuông kích thước (109x4,5x2,5)cm.

- 01 (một) chày gỗ, dạng trụ tròn, dài 22cm, đường kính rộng nhất 04cm, đường kính hẹp nhất 03cm.

- 01 (một) quần đùi vải thun màu trắng sọc đen.

- 01 (một) váy phần thân váy màu đỏ, phần chân váy màu đen hoa văn trắng.

- 01 (một) áo ngực màu hồng.

- 01 (một) quần lót màu đỏ.

- 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím bấm, màu xám xanh, mặt trước có dòng chữ “NOKIA” (Số IMEI: 354189/03/057807/7, điện thoại đã rút nắp lưng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

- 01 (một) phong bì dán kín, mặt trước có ghi “Mẫu máu ghi thu tại vị trí 1,3,6 và 7. Mẫu máu ghi thu của bị hại Nguyễn Thị Hồng H và mẫu tóc ghi thu của bị can Trần Đức T còn lại sau giám định”, mặt sau có chữ ký của ông Võ Bình An.

- 01 (một) phong bì dán kín, mặt trước có ghi “03 chiếc răng thu tại hiện trường”, mặt sau có chữ ký của ông Võ Bình An.

- Về dân sự: Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên miễn xét.

Ý kiến của người bào chữa:

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Trần Đức T theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS là không có căn cứ. Về nhân thân bị cáo trước thời điểm phạm tội bị cáo chưa có vi phạm pháp luật, là một công dân tốt, do đó truy tố bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” là thiếu chuẩn xác, đề nghị hội đồng xem xét. Bị cáo và nạn nhân Nguyễn Thị Hồng H có quan hệ tình cảm từ năm 2012, chỉ vì ghen tuông mù quáng mà bị cáo đã tước đoạt tính mạng của bị hại nên bị cáo phạm vào tội “Giết người” quy định tại điểm q khoản 1 Điều 123 BLHS với tình tiết định khung “Vì động cơ đê hèn”. Tuy nhiên sau khi phạm tội, bị cáo đã ăn năn hối cải thừa nhận đã gây ra cái chết cho người mình yêu.

Tại phiên tòa, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo Trần Đức T 20 năm tù.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận và không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở xác định: Trần Đức T và Nguyễn Thị Hồng H có quan hệ tình cảm từ 2012, đến tháng 12/2019 T nghi ngờ bà H có tình cảm với người đàn ông khác nên vào khoảng 17h30' ngày 07/3/2020 T gọi điện thoại rủ bà H đến phòng trọ để tâm sự, bà H đến nói chuyện khoảng 30 phút thì nói đi về, T muốn bà H ở lại để nói chuyện hàn huyên tình cảm nhưng bà H không đồng ý, nên T nảy sinh ý định giết bà H, T dùng cây gỗ đánh một cái trúng vào đầu bà H, làm bà H ngã xuống nền nhà và bò ra trước cửa phòng trọ kêu cứu, T tiếp tục dùng cây gỗ đánh liên tiếp vào người bà H. Nghe tiếng bà H kêu cứu, ông Nguyễn Đ chủ nhà trọ chạy đến can ngăn và lấy cây gỗ trong tay T, nhưng T không dừng lại ở đó mà tiếp tục dùng dao cắt cổ, chém liên tiếp vào đầu, mặt, ngực, hai cánh tay và âm hộ bà H 35 nhát, nhằm thực hiện hành vi đến cùng để tước đoạt tính mạng của bà H là người yêu của bị cáo. Bị cáo sử dụng cây gỗ, dao là những hung khí nguy hiểm đánh, chém vào vùng trọng yếu trên cơ thể bà H, mặc dù giữa bị cáo và bà H không có mâu thuẫn gì, chỉ vì ghen tuông mù quáng mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất dã man và tàn độc. Hậu quả bà H tử vong do suy tuần hoàn cấp do vết thương gây đứt hoàn toàn bó mạch thần kinh cảnh phải + đa vết thương.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Trần Đức T về tội “Giết người” với 2 tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*”, “*Vì động cơ đê hèn*” được quy định tại điểm n, q khoản 1 Điều 123 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện tính côn đồ, hung hãn xâm phạm trực tiếp vào quyền được sống của con người, tước đoạt tính mạng của người mình yêu thương. Hành vi của bị cáo bị cả cộng đồng lên án, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần phải xử bị cáo một mức án thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo cố tình thực hiện hành vi giết bà H đến cùng mặc cho có người ngăn cản. Do đó, bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Qua quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Việc bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Đây là sự tự nguyện giữa hai bên nên hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Phân xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ: 01 mẫu máu của bị hại Nguyễn Thị Hồng H; 01 phong bì dán kín “03 chiếc răng thu tại hiện trường”; 01 con dao cán gỗ; 01 chày gỗ; 01 điện thoại di động loại bàn phím; 01 quần đùi vải thun trắng; 01 cây gỗ dạng trụ vuông; 01 phần thân váy màu đỏ; 01 áo ngực màu hồng; 01 quần lót đỏ. Xét thấy những vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Đức T đưa ra luận cứ bào chữa không thống nhất với quan điểm Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Giết người” với tình tiết định khung là “Có tính chất côn đồ”. Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo T và bà Nguyễn Thị Hồng H có quan hệ tình cảm từ năm 2012, giữa bị cáo và bà H không có mâu thuẫn, nhưng chỉ vì ghen tuông mù quáng, bị cáo sử dụng cây gỗ, dao là hung khí nguy hiểm đánh, chém liên tiếp 35 nhát vào vùng trọng yếu trên thân thể bị hại, hậu quả bị cáo đã gây ra cái chết cho nạn nhân. Hành vi của bị cáo “Có tính chất côn đồ”, bất chấp pháp luật và thực hiện tội phạm đến cùng. Luận cứ bào chữa của luật sư không phù hợp với nhận định của Tòa nên không được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức T phạm tội “Giết người”.

- **Căn cứ vào:** Điểm n, q khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 39 BLHS.

- **Xử phạt:** Bị cáo Trần Đức T tù chung thân, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 11/3/2020.

* **Về phân xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao cán gỗ, mũi dao bị gãy, phần lưỡi kim loại còn lại dài 16,3cm, rộng nhất 05cm, một mặt có dòng chữ “JINLI-BRAND”, phía dưới có dòng chữ “STAINLESS STEEL”, cán dao bằng gỗ dài 11,90cm;

- 01 (một) cây gỗ dạng trụ vuông kích thước (109x4,5x2,5)cm.
- 01 (một) chày gỗ, dạng trụ tròn, dài 22cm, đường kính rộng nhất 04cm, đường kính hẹp nhất 03cm.
- 01 (một) quần đùi vải thun màu trắng sọc đen.
- 01 (một) váy phần thân váy màu đỏ, phần chân váy màu đen hoa văn trắng.
- 01 (một) áo ngực màu hồng.
- 01 (một) quần lót màu đỏ.
- 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím bấm, màu xám xanh, mặt trước có dòng chữ “NOKIA” (Số IMEI: 354189/03/057807/7, điện thoại đã rút nắp lưng, không kiểm tra chất lượng bên trong).
- 01 (một) phong bì dán kín, mặt trước có ghi “Mẫu máu ghi thu tại vị trí 1,3,6 và 7. Mẫu máu ghi thu của bị hại Nguyễn Thị Hồng H và mẫu tóc ghi thu của bị can Trần Đức T còn lại sau giám định”, mặt sau có chữ ký của ông Võ Bình An.
- 01 (một) phong bì dán kín, mặt trước có ghi “03 chiếc răng thu tại hiện trường”, mặt sau có chữ ký của ông Võ Bình An.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/7/2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

* **Về án phí:** Bị cáo Trần Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

* **Quyền kháng cáo đối với bản án:** Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài Xuân